

K, ngày 25 tháng 4 năm 2023

Số: 72/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 91/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Lâm Văn H**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 05, ấp Mũi Dừa, xã D, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Xuân K**, sinh năm 1999; Địa chỉ: Tổ 05, ấp Mũi Dừa, xã D, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Vệc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lâm Văn H và bà Lê Thị Xuân K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông H và bà K có 02 người con chung tên Lâm Minh K, sinh ngày 07/3/2018 và Lâm Triệu Vy, sinh ngày 17/12/2020. Ông H và bà K thoả thuận: Giao cháu K cho bà K nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, giao cháu Vy cho ông H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông H không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi cháu Vy, ông H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu K mỗi tháng 3.000.000 đồng cho

đến khi cháu K đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), cấp dưỡng hàng tháng, lần đầu thực hiện vào ngày 01/5/2023.

Không ai được quyền ngăn cản Việc thăm nom và chăm sóc con chung của ông H và bà K.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

Về án phí sơ thẩm: Án phí dân sự về hôn nhân là 150.000 đồng, mỗi người nộp một nửa và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng ông H phải chịu. Tuy nhiên, ông H tự nguyện chịu hết án phí và được khấu trừ vào án phí tạm nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0006971 ngày 31/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, nên ông H không phải nộp thêm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Pho**